TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hữu Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Minh.

Ông Nguyễn Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thế Trọng - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2017/TLDS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất; yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Cụ Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1926;

Địa chỉ: Xóm A, thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Dương Đình N, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Số X, thôn TĐ, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền lập ngày 07/9/2016)

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Đặng Văn H, sinh năm: 1974;

Bà Phùng Thị H, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Xóm A, thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn: Ông Hoàng Thế N, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Số Y KĐ, phường Z, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền lập ngày 05/9/2017)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đặng Thị L, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Xóm A, thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Đặng Thị H, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Xóm A, thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

3. Văn phòng công chứng TH;

Địa chỉ: Thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu T – Chức vụ: Trưởng Văn phòng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mậu T– Chức vụ: Chuyên viên Văn phòng Công chứng TH.

(Văn bản ủy quyền số 02/GGT ngày 23/4/2018)

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

Ủy ban nhân dân huyện LH.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A – Chức vụ: Phó chủ tịch.

(Văn bản ủy quyền số 36/UQ-UBND ngày 07/7/2017)

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn cụ Nguyễn Thị Đ đồng ý giao toàn bộ quyền sử dụng đất thực tế diện tích là 11.707m^2 trong đó có 400m^2 đất ở nông thôn thuộc thửa 18, tờ bản đồ số 06 (nay là thửa đất số 54 và một phần thửa đất số 59, 68, tờ bản đồ số 08 đo đạc năm 2012); trên đất có nhà của vợ chồng ông H, bà H đang ở có diện tích 139,4m^2 và căn nhà của cụ Đ đang ở có diện tích 29m^2 và 1077 cây cà phê Robusta cùng các cây trồng khác trên đất tại Thôn LT, xã TH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng cho bị đơn vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Phùng Thị H sở hữu, sử dụng.

- Về nghĩa vụ thanh toán: Vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Phùng Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho cụ Nguyễn Thị Đ số tiền 500.000.000 đồng.(Năm trăm triệu đồng).

"Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357- Bộ luật Dân sự".

- Về chi phí tố tụng:

Chi phí đo vẽ, thẩm định giá tài sản là 13.124.000 đồng. Cụ Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu chi phí này, cụ Đ đã quyết toán xong.

- Về án phí:

Vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Phùng Thị H phải chịu số tiền 24.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả của cụ Nguyễn Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng theo biên lai thu số 0000297 ngày 11/4/2017 và 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006784 ngày 13/4/2018; 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006787 ngày 18/4/2018 đều của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bùi Hữu Nhân